

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT

**Công trình: Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư công trình Cầu Nhật Lệ 3 và đường 2 đầu cầu tại phường Đồng Hới
(Trường hợp đất nông nghiệp ông Phạm Văn Khoa)**

(Kèm theo Công văn số: 721 /BQL ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ Đồng Hới)

IV CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Nghị Quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội;
- Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
- Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Căn cứ Nghị định 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;
- Căn cứ Nghị định 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
- Căn cứ Nghị định 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;
- Căn cứ Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 12/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;
- Căn cứ Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;
- Căn cứ Quyết định số 31/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành quy định mức bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất gây thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;
- Căn cứ Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024;
- Căn cứ Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị quy định về bảng giá đất áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

II/ NỘI DUNG:**1/ Tổng diện tích đất thu hồi:**285,7 m²

Trong đó:

- Diện tích đất hộ gia đình cá nhân sử dụng:

285,7 m²+ *Đất trồng cây hàng năm khác (HNK):*285,7 m²**2/ Tổng số người có đất thu hồi: 01 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng.****3/ Phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: Không****4/ Phương án bố trí tái định cư: Không****5/ Phương án di dời mồ mã trong phạm vi đất thu hồi: Không****6/ Phương án di chuyển các công trình hạ tầng trong phạm vi đất thu hồi: Không.****20.524.000 đồng**

20.524.000 đồng

15.999.000 đồng

7/ Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

a/ Tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- Bồi thường về đất:

- Bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất:

0 đồng

- Các khoản hỗ trợ:

4.525.000 đồng

b/ Chi phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: chưa phê duyệt đợt này

8/ Tiến độ thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

- Thời gian thực hiện chi trả tiền: Sau khi có Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của UBND phường Đồng Hới.

- Thời gian nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng: Trong thời gian 20 ngày kể từ ngày Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ Đồng Hới có thông báo chi trả tiền lần đầu.

9/ Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

T	Họ và tên	Đvt	Khối lượng	Đơn giá (đồng)		Mức hỗ trợ (%)	Thành tiền (đồng)		Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ	Ghi chú
				Đất	Tài sản trên đất		Đất	Tài sản trên đất		
T	Danh mục bồi thường, hỗ trợ									
	Họ và tên									
	Danh mục bồi thường, hỗ trợ									
	Ông: Phạm Văn Khoa									
	- CCCD: 044063017236									
									15.999.000	
									0	
									4.525.000	
									20.524.000	

T	Họ và tên Danh mục bồi thường, hỗ trợ	Đvt	Khối lượng	Đơn giá (đồng)		Mức hỗ trợ (%)	Thành tiền (đồng)			Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ	Ghi chú
				Đất	Tài sản trên đất		Hỗ trợ	Đất	Tài sản trên đất		
1/	- Địa chỉ: TDP Cửa Phú, P. Đồng Hới, T. Quảng Trị - Chỗ ở hiện nay: TDP3 Nam Trạch, T. Quảng Trị - Điện thoại: 0978821558										
A	<u>Bồi thường về đất:</u>										
-	Đất trồng cây hàng năm khác (HNK) thửa đất số 308(1-2), TĐĐ số 25. (Bảo Ninh)	m ²	215,1	56.000				15.999.200	0	4.524.920	Chứng thư số 17/CT_BQL ngày 19/5/2026
-	Đất trồng cây hàng năm khác (HNK) thửa đất số 308(2), TĐĐ số 25. (Bảo Ninh)	m ²	50,0	56.000				2.800.000			Chứng thư số 17/CT_BQL ngày 19/5/2026
-	Đất trồng cây hàng năm khác (HNK) thửa đất số 308(3), TĐĐ số 25. (Bảo Ninh)	m ²	20,6	56.000				1.153.600			Chứng thư số 17/CT_BQL ngày 19/5/2026
Nguồn gốc sử dụng đất các thửa 308(1-2), 308(2), 308(3), TĐĐ số 25: Sử dụng trồng cây hàng năm từ năm 1995 đến nay theo Công văn số 332/UBND ngày 25/4/2025 của UBND xã Bảo Ninh.											
	Tổng diện tích đất thu hồi:	m ²	285,7								
B	<u>Bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất:</u>										
C	<u>Các khoản hỗ trợ khác:</u>										
-	Số nhân khẩu được hỗ trợ ổn định đời sống:	khẩu	1,0								
-	Hỗ trợ ổn định đời sống khi nhà nước thu hồi đất chiếm tỷ lệ 29,38% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ trong thời gian 5 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở. Cụ thể 01 khẩu x 30kg/tháng x 5 tháng	kg	150,0			19.500				2.925.000	
(Tỷ lệ đất nông nghiệp bị thu hồi 29,38% được UBND phường Đồng Hới xác nhận tại GXN số 2106/GXN-UBND ngày 18/9/2025)											
(Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 108 Luật Đất đai 2024; điểm a khoản 1 Điều 19 Nghị định 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ; điểm b khoản 1											

T	Họ và tên Danh mục bồi thường, hỗ trợ	Đvt	Khối lượng	Đơn giá (đồng)		Mức hỗ trợ (%)	Thành tiền (đồng)			Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ	Ghi chú
				Đất	Tài sản trên đất		Đất	Tài sản trên đất	Hỗ trợ		
	Điều 11 Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 12/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị (Giá gạo căn cứ Phiếu điều tra giá bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng kỳ ngày 18 tháng 3 năm 2026 của Thông kê cơ sở Đồng Hới)										
-	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh khi Nhà nước thu hồi đất. Mức hỗ trợ bằng 10% giá đất trồng cây hàng năm, vị trí 1 theo bảng giá đất quy định tại Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh. Cụ thể: 56.000đ/m ² * 10% = 5.600đ/m ²	m ²	285,7			5.600				1.599.920	
	(Căn cứ điểm a, khoản 4, Điều 11, Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 12/3/2026 của UBND tỉnh)										
-	Hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với đất nông nghiệp	m ²	285,7			0				0	
	(Ông: Phạm Văn Khoa đang được hưởng lương hưu trí theo xác nhận số 406/UBND-KT ngày 26/8/2025 của UBND xã Nam Trạch nên không được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm quy định tại khoản 1, Điều 22, Nghị định 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ)										
	Tổng cộng:						15.999.000	0	4.525.000	20.524.000	

Số tiền bằng chữ: (Hai mươi triệu năm trăm hai mươi bốn nghìn đồng)./.

Đồng Hới, ngày 21 tháng 5 năm 2026

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Hương Giang